

TTĐ(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2020/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giới: ... S.
	Ngày: 18/6.2020.

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC THU PHÍ DỊCH VỤ SỬ DỤNG ĐƯỜNG BỘ THEO HÌNH THỨC ĐIỆN TỬ KHÔNG DỪNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về việc thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng đối với phương tiện giao thông đường bộ thuộc đối tượng phải thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ trên phạm vi toàn quốc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phương tiện giao thông đường bộ là phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và xe máy chuyên dùng thuộc đối tượng phải thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.

2. Chủ phương tiện là chủ sở hữu phương tiện giao thông đường bộ hoặc người khác được chủ sở hữu phương tiện giao thông đường bộ giao quyền chiếm hữu, sử dụng phương tiện giao thông đường bộ thuộc đối tượng phải thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.

3. Thẻ đầu cuối là thiết bị điện tử được gắn trên phương tiện giao thông đường bộ để giao tiếp thông tin với hệ thống thu phí điện tử không dừng theo tiêu chuẩn về nhận dạng tần số vô tuyến thụ động cho việc giao tiếp không dây và lưu trữ các thông tin liên quan đến kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

4. Thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng (sau đây gọi tắt là thu phí điện tử không dừng) là hình thức thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ tự động, phương tiện giao thông đường bộ không cần phải dừng lại để trả phí dịch vụ sử dụng đường bộ khi tới trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ. Quá trình tính toán phí dịch vụ sử dụng đường bộ được thực hiện tự động bởi hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng (sau đây gọi tắt là hệ thống thu phí điện tử không dừng).

5. Mã số định danh là mã số do nhà cung cấp dịch vụ thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ cấp cho một phương tiện giao thông đường bộ khi gắn thẻ đầu cuối.

6. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong Quyết định này được hiểu là Bộ Giao thông vận tải đối với các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có thu phí do Bộ Giao thông vận tải quản lý và các dự án của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam; là Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có thu phí do địa phương quản lý.

7. Nhà cung cấp dịch vụ thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ (sau đây gọi tắt là nhà cung cấp dịch vụ thu phí) là đơn vị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền lựa chọn để đầu tư, xây dựng, cải tạo, quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống thu phí điện tử không dừng nhằm cung cấp dịch vụ thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.

8. Tài khoản thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ (sau đây gọi tắt là tài khoản thu phí) là tài khoản của chủ phương tiện mở tại nhà cung cấp dịch vụ thu phí để trả phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng.

9. Nhà đầu tư là các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư dự án xây dựng, cải tạo kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.

Điều 4. Nguyên tắc thu phí điện tử không dừng

1. Tăng cường hiệu quả, minh bạch và hiện đại hóa công tác thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.

2. Đảm bảo quyền thu phí của nhà đầu tư theo hợp đồng dự án đã được ký kết với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Bảo đảm yêu cầu về kết nối liên thông giữa các hệ thống thu phí điện tử không dừng, giữa hệ thống thu phí một dừng với hệ thống thu phí điện tử không dừng tại từng trạm và toàn bộ hệ thống; mỗi phương tiện chỉ dán 01 thẻ đầu cuối để sử dụng tại tất cả các trạm thu phí trên toàn quốc; việc quản lý, vận hành và công tác thu phí tại trạm (bao gồm cả làn thu phí hỗn hợp) sau khi áp dụng thu phí điện tử không dừng do một đơn vị thực hiện.

4. Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân của người sử dụng, trừ trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Bảo đảm việc tích hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để phục vụ các mục tiêu quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

6. Tăng tốc độ lưu thông qua trạm thu phí, giảm ô nhiễm môi trường, tiết kiệm chi phí xã hội, hạn chế sử dụng tiền mặt và tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng.

Chương II **THU PHÍ ĐIỆN TỬ KHÔNG DỪNG**

Điều 5. Thực hiện việc thu phí điện tử không dừng

1. Tiến độ thực hiện việc thu phí điện tử không dừng

a) Đối với các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ đã lắp đặt hệ thống thu phí điện tử không dừng phải vận hành ngay việc thu phí điện tử không dừng.

b) Đối với các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ đang hoạt động, chưa lắp đặt hệ thống thu phí điện tử không dừng chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 phải chuyển sang thu phí điện tử không dừng theo quy định của Quyết định này.

c) Đối với các trạm thu phí do Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam quản lý, tiến độ hoàn thành do Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp xem xét, quyết định phù hợp với điều kiện nguồn vốn của dự án.

2. Đối với các trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ thuộc các dự án đầu tư xây dựng mới, chỉ triển khai thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ khi thực hiện thu phí điện tử không dừng theo quy định của Quyết định này.

3. Căn cứ điều kiện cụ thể đối với từng trạm thu phí, Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định:

a) Việc duy trì mỗi trạm thu phí có 01 làn thu phí hỗn hợp (làn thu phí áp dụng cả hình thức điện tử không dừng và hình thức một dừng) trên mỗi chiều lưu thông.

b) Thời điểm chuyển làn hỗn hợp nêu tại điểm a khoản này sang thu phí điện tử không dừng và thực hiện thu phí toàn bộ theo hình thức điện tử không dừng.

c) Tạm dừng và thời gian tạm dừng việc thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ đối với các trạm thu phí chưa thực hiện việc thu phí điện tử không dừng theo điểm a, b, khoản 1 Điều này và khoản 3 Điều 7 của Quyết định này do lỗi của nhà đầu tư.

d) Việc thực hiện thu phí điện tử không dừng đối với các trạm thu phí có thời gian hoàn vốn còn lại dưới 03 năm đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch.

Điều 6. Hệ thống thu phí điện tử không dừng

1. Hệ thống thu phí điện tử không dừng bao gồm các cấu thành sau:

a) Hệ thống điều hành trung tâm.

b) Trung tâm giám sát, bảo trì, chăm sóc khách hàng.

c) Trung tâm dịch vụ thẻ đầu cuối.

d) Trung tâm dữ liệu.

đ) Hệ thống đường truyền dữ liệu.

e) Hệ thống thiết bị lắp đặt tại trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.

g) Thẻ đầu cuối gắn trên các phương tiện giao thông đường bộ.

h) Các hệ thống, thiết bị, hạng mục khác bảo đảm hoạt động của hệ thống thu phí điện tử không dừng; bảo đảm kết nối liên thông giữa các hệ thống thu phí điện tử không dừng, giữa hệ thống một dừng với hệ thống điện tử không dừng tại từng trạm và toàn bộ hệ thống.

2. Hệ thống thu phí điện tử không dừng phải được thiết kế, lắp đặt, xây dựng đồng bộ trên toàn quốc, bảo đảm vận hành liên tục, nhanh chóng, chính xác, hiệu quả và an toàn.

Điều 7. Thiết kế, đầu tư, xây dựng, cải tạo, quản lý, vận hành, bảo trì trạm thu phí điện tử không dừng

1. Hệ thống thu phí điện tử không dừng phải được thiết kế, đầu tư, xây dựng, cải tạo, quản lý, vận hành, bảo trì theo Tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật có liên quan.

2. Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư thu phí điện tử không dừng hoặc dự án có hạng mục thu phí điện tử không dừng; lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế và dự toán bước sau Thiết kế cơ sở được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

3. Việc thiết kế, đầu tư, xây dựng, cải tạo, quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử không dừng được thực hiện bởi nhà cung cấp dịch vụ thu phí. Trường hợp nhà đầu tư tự thiết kế, đầu tư xây dựng, cải tạo, quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống thu phí điện tử không dừng tại trạm để kết nối với trung tâm dữ liệu do nhà cung cấp dịch vụ thu phí đầu tư thì phải được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo kết nối đồng bộ với hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử không dừng của nhà cung cấp dịch vụ thu phí đang triển khai.

Điều 8. Quản lý, bảo trì trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ

1. Nhà cung cấp dịch vụ thu phí có trách nhiệm vận hành, bảo trì đối với những hạng mục công trình, thiết bị phục vụ công tác thu phí do mình quản lý. Chi phí quản lý, vận hành, bảo trì được tính trong phương án tài chính của dự án thu phí điện tử không dừng.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm vận hành, bảo trì đối với những hạng mục công trình, thiết bị trừ các hạng mục công trình, thiết bị quy định tại khoản 1 Điều này của trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ. Chi phí quản lý, vận hành, bảo trì được tính trong phương án tài chính của dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có thu phí.

3. Trường hợp phát sinh vướng mắc, cơ quan nhà nước có thẩm quyền chủ trì phân giao trách nhiệm việc bàn giao, tiếp nhận và quản lý, vận hành, bảo trì các hạng mục công trình, thiết bị của trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.

Điều 9. Thẻ đầu cuối gắn trên các phương tiện giao thông đường bộ

1. Phương tiện giao thông đường bộ thuộc đối tượng chịu phí dịch vụ sử dụng đường bộ và các phương tiện được miễn phí sử dụng dịch vụ đường bộ (xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe chuyên dùng phục vụ an ninh, xe sử dụng vé “Phí đường bộ toàn quốc”) phải được gắn thẻ đầu cuối.

2. Việc gắn thẻ đầu cuối được thực hiện tại các đơn vị đăng kiểm xe cơ giới, các đại lý do nhà cung cấp dịch vụ thu phí ủy quyền. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và nhà cung cấp dịch vụ